

Số: 1783 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 21 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt nhiệm vụ Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng
đô thị An Nhơn, tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 về phân loại đô thị; Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/05/2016 về tiêu chuẩn đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh về Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27/6/2019 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BXD ngày 02/3/2021 của Bộ Xây dựng về việc công nhận thị xã An Nhơn là đô thị loại III, trực thuộc tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 1619/QĐ-TTg ngày 14/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 4252/QĐ-UBND ngày 14/11/2019, Quyết định số 3729/QĐ-UBND ngày 10/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch chung đô thị An Nhơn, tỉnh Bình Định đến năm 2035;

Căn cứ Văn bản số 1113/UBND-KT ngày 19/02/2024 của UBND tỉnh về việc chủ trương lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng đô thị An Nhơn, tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 126/TTr-SXD ngày 20/5/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị An Nhơn với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị An Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Phạm vi ranh giới, quy mô, thời hạn lập quy hoạch:

a) Phạm vi ranh giới: Bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính thị xã An Nhơn, gồm 15 đơn vị hành chính: 05 phường (Nhơn Thành, Đập Đá, Nhơn Hưng, Bình Định, Nhơn Hoà) và 10 xã (Nhơn Mỹ, Nhơn Hậu, Nhơn Phúc, Nhơn Khánh, Nhơn Lộc, Nhơn Tân, Nhơn Thọ, Nhơn An, Nhơn Phong và Nhơn Hạnh), có giới cận như sau:

- Phía Bắc giáp thị xã An Nhơn;
- Phía Nam giáp huyện Tuy Phước và huyện Vân Canh;
- Phía Đông giáp thị xã An Nhơn và huyện Tuy Phước;
- Phía Tây giáp huyện Tây Sơn.

b) Quy mô, thời hạn lập quy hoạch:

- Quy mô diện tích nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 244,49 km².
- Thời hạn lập quy hoạch đến năm 2045.

3. Nội dung nhiệm vụ quy hoạch: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ và Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn; cụ thể:

a) Phân tích, đánh giá các điều kiện tự nhiên, hiện trạng về kinh tế - xã hội, dân số, lao động, sử dụng đất đai; xác định các đặc điểm về kiến trúc cảnh quan, hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật. Các quy định của quy hoạch có liên quan đã được phê duyệt. Cập nhật các dự án đã được phê duyệt trong khu vực quy hoạch. Đánh giá các vấn đề còn tồn tại về sử dụng đất cần giải quyết; xác định những tồn tại còn bất cập đề xuất điều chỉnh.

b) Xác định quy mô đô thị: Điều chỉnh quy mô dân số toàn đô thị, quy mô dân số nội thị, quy mô dân số ngoại thị, mức độ tăng trưởng dân số theo kịch bản của quy hoạch tỉnh Bình Định được phê duyệt và theo sức hút của các động lực phát triển mới. rà soát các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật theo tiêu chuẩn đô thị loại III, một số định hướng theo tiêu chuẩn đô thị loại II theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

c) Xác định phạm vi, ranh giới và quy mô khu vực xây dựng đô thị An Nhơn. Dự kiến sử dụng đất của đô thị theo từng giai đoạn.

d) Định hướng phát triển không gian đô thị, gồm: hướng phát triển đô thị, xác định phạm vi, quy mô các khu chức năng của đô thị: khu chính trang, cải tạo, khu bảo tồn, khu phát triển mới, khu vực cấm xây dựng, các khu dự trữ phát triển, xác định chỉ tiêu về mật độ dân cư, chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, định hướng phát triển đối với từng khu chức năng. Xác định trung tâm hành chính, trung tâm thương mại, dịch vụ, trung tâm công cộng, công viên cây xanh và không gian mở của đô thị. Định hướng tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan cho các khu chức năng của đô thị, trục không gian chính.

đ) Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- Đánh giá tổng hợp và lựa chọn đất phát triển đô thị; xác định cốt xây dựng cho toàn đô thị và từng khu vực.

- Xác định mạng lưới giao thông đối ngoại, giao thông đô thị, vị trí và quy mô các công trình đầu mối giao thông; xác định chỉ giới đường đỏ các trục chính đô thị và hệ thống tuynel kỹ thuật.

- Xác định nhu cầu và nguồn cung cấp nước, năng lượng; tổng lượng nước thải, rác thải; vị trí, quy mô, công suất các công trình đầu mối và mạng lưới truyền tải, phân phối của hệ thống cấp nước, năng lượng và chiếu sáng đô thị, thông tin liên lạc, thoát nước; vị trí, quy mô các công trình xử lý chất thải rắn, nghĩa trang và các công trình khác.

e) Xác định danh mục các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện.

g) Đánh giá môi trường chiến lược theo quy định.

h) Dự thảo Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch; Dự thảo Tờ trình và Quyết định phê duyệt đồ án điều chỉnh quy hoạch.

4. Thành phần hồ sơ đồ án: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng.

5. Dự toán chi phí và nguồn vốn lập quy hoạch: UBND thị xã An Nhơn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

6. Tiến độ thực hiện: Hoàn thành đồ án điều chỉnh quy hoạch trong thời hạn không quá 06 tháng kể từ ngày nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch được phê duyệt.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND thị xã An Nhơn chịu trách nhiệm tổ chức lập đồ án quy hoạch, rà soát, xem xét, cập nhật đầy đủ các nội dung có liên quan theo quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục có liên quan, trình thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Giao Sở Xây dựng chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan hướng dẫn UBND thị xã An Nhơn tổ chức lập đồ án quy hoạch và thực hiện các nội dung có liên quan, đảm bảo tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành, theo đúng quy định pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng